

Số: 170 /2018/QĐST- HNGĐ

Ninh Bình, ngày 09 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐỒNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 284/2018/TLST- HNGĐ ngày 21/ 9/2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Đặng Thị Phương A**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: 234/14/11 tổ 6 kp 6, phường X, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: A **Bùi Văn T**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Phố B, phường S, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 147; 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 82; 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/6/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đồng sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đồng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đặng Thị Phương A và anh Bùi Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đồng sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị Phương A và anh Bùi Văn T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Đặng Thị Phương A và anh Bùi Văn T có 02 con chung là cháu Bùi Đăng K và Bùi Đăng K2 (hai cháu sinh cùng ngày 13/4/2010). A Bùi Văn T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Bùi Đăng K1 và Bùi Đăng K2 đến khi hai cháu đủ 18 tuổi, tự lập được cuộc sống.

Chị Phương A không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi; có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà

không ai đ-ợc cản trở; có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng, tài sản chung và công nợ: Chị Phương A và anh T không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Phương A tự nguyện nộp toàn bộ án phí thuận tình ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền này đ-ợc trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà chị Phương A đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí Toà án số 0000919 ngày 18/9/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Ninh Bình. Hoàn lại cho chị Phương A 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TPNB;
- Chi cục THA TPNB;
- UBND phường S;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đinh Ngọc Nghị